

UBND TỈNH QUẢNG NGÃI
SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Số: **1706** /SGDDĐT-TCCB
V/v nâng bậc lương trước thời hạn
năm 2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Quảng Ngãi, ngày **10** tháng 8 năm 2022

Kính gửi:

- Thủ trưởng các đơn vị trực thuộc Sở;
- Hội Khuyến học tỉnh

Căn cứ Thông tư số 08/2013/TT-BNV ngày 31/7/2013 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ hướng dẫn thực hiện chế độ nâng bậc lương thường xuyên và nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (*Thông tư 08*) và Thông tư số 03/2021/TT-BNV ngày 29/6/2021 của Bộ trưởng Bộ Nội vụ sửa đổi, bổ sung chế độ nâng bậc lương thường xuyên, nâng bậc lương trước thời hạn và chế độ phụ cấp thâm niên vượt khung đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động (*Thông tư 03*);

Căn cứ Quyết định số 13/2014/QĐ-UBND ngày 22/4/2014 của UBND tỉnh ban hành Quy định cụ thể về điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn đối với cán bộ, công chức, viên chức và người lao động do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ, công vụ (*Quyết định 13*);

Theo Công văn số 1277/SNV-CCVC ngày 09/8/2022 của Sở Nội vụ về việc nâng bậc lương trước thời hạn năm 2022; Sở Giáo dục và Đào tạo (*GDĐT*) hướng dẫn các cơ quan, đơn vị triển khai một số nội dung sau:

I. Phạm vi điều chỉnh và đối tượng áp dụng nâng bậc lương trước thời hạn

Thực hiện theo quy định tại điều 1 Thông tư 08 và điều 1 Thông tư 03.

II. Tiêu chuẩn, điều kiện và thời gian xét nâng bậc lương trước thời hạn

a) Trong thời gian giữ bậc lương cán bộ, công chức, viên chức và người lao động luôn có các năm hoàn thành tốt nhiệm vụ hoặc hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ được giao, không có khuyết điểm phải xử lý bằng các hình thức kỷ luật; đồng thời có thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ chuyên môn đã được cấp có thẩm quyền quyết định công nhận bằng văn bản, nếu chưa xếp bậc lương cuối cùng trong ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp và tính đến 31/12/2022 còn thiếu từ 12 tháng trở xuống để được nâng bậc lương thường xuyên thì được xét nâng bậc lương trước thời hạn tối đa 12 tháng so với thời gian quy định.

b) Tiêu chuẩn, điều kiện, thành tích để được nâng bậc lương trước thời hạn được thực hiện theo Quyết định số 13 và các văn bản khác của Nhà nước có liên quan.

c) Chỉ tiêu nâng bậc lương trước thời hạn trong một năm không quá 10% tổng số cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong danh sách trả

lương của cơ quan, đơn vị. Danh sách trả lương của cơ quan, đơn vị được xác định theo quyết định của cấp có thẩm quyền giao biên chế (đối với cán bộ, công chức) hoặc phê duyệt số lượng người làm việc (đối với viên chức và người lao động, tính đến ngày 31/12/2022).

d) Không thực hiện 02 lần liên tiếp nâng bậc lương trước thời hạn do lập thành tích xuất sắc trong thực hiện nhiệm vụ.

e) Thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn được xác định theo thời điểm ban hành quyết định công nhận thành tích đạt được trong khoảng thời gian 06 năm gần nhất đối với các ngạch và chức danh nghề nghiệp có yêu cầu trình độ đào tạo từ cao đẳng trở lên; 04 năm gần nhất đối với các ngạch và chức danh nghề nghiệp có yêu cầu trình độ đào tạo từ trung cấp trở xuống tính đến ngày 31/12/2022.

Riêng đối với trường hợp đã được nâng bậc lương trước thời hạn thì tất cả các thành tích đạt được trước ngày có quyết định nâng bậc lương trước thời hạn trong khoảng thời gian (6 năm và 4 năm) quy định tại điểm này không được tính vào thành tích để xét nâng bậc lương trước thời hạn cho lần sau.

III. Tổ chức thực hiện

1. Công tác triển khai

- Triển khai, quán triệt cho công chức, viên chức các văn bản hướng dẫn thực hiện nâng bậc lương trước thời hạn.

- Phối hợp với cấp uỷ và Ban chấp hành công đoàn cùng cấp thực hiện nội dung sau:

+ Lập kế hoạch, tổ chức họp rà soát công chức, viên chức đủ điều kiện, tiêu chuẩn, xét duyệt nâng bậc lương trước thời hạn năm 2022.

+ Thông báo công khai danh sách những người đủ điều kiện, tiêu chuẩn xét nâng bậc lương trước thời hạn năm 2022 và danh sách không đủ điều kiện, tiêu chuẩn để công chức, viên chức được biết.

2. Hồ sơ đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn nộp về Sở GDĐT qua Phòng Tổ chức cán bộ theo lịch thẩm định (*đính kèm*)

- Văn bản đề nghị của cơ quan, đơn vị;

- Biên bản họp xét nâng lương trước thời hạn (*có đại diện thủ trưởng cơ quan, đại diện cấp uỷ, công đoàn cùng cấp, các phòng, đơn vị, bộ phận có liên quan*).

- Danh sách trích ngang cán bộ, công chức, viên chức được đề nghị nâng bậc lương trước thời hạn (*theo mẫu số 01*);

- Bản nhận xét đánh giá cán bộ, công chức, viên chức, có xác nhận của cơ quan, đơn vị (*thực hiện theo mẫu, không gửi tờ rời từng năm đánh giá xếp loại*);

- Bản sao có xác nhận của cơ quan, đơn vị đối với văn bản, giấy tờ, bằng khen, huân chương... có liên quan đến cấp hạng thành tích của cán bộ, công chức, viên chức và người lao động.

- Bản sao **02 Quyết định** lương gần nhất; trường hợp nếu có sự thay đổi về ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp trong thời gian giữ bậc lương, phải có quyết định về việc thay đổi ngạch hoặc chức danh nghề nghiệp.

- Báo cáo danh sách viên chức và người lao động đủ thời gian nhưng không được nâng lương thường xuyên trong năm 2022 và nêu rõ lý do (*theo mẫu số 02*).

* **Lưu ý:** Hồ sơ mỗi cá nhân viên chức được bấm thành từng bộ riêng (*sắp xếp theo thứ tự gồm: Bản nhận xét đánh giá, Quyết định lương, thành tích*).

Sở Giáo dục và Đào tạo yêu cầu Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị tổ chức thực hiện./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Lãnh đạo Sở;
- Hội Khuyến học tỉnh;
- Các phòng thuộc Sở;
- Lưu: VT, TCCB.

GIÁM ĐỐC



Nguyễn Ngọc Thái

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc Lập- Tự do - Hạnh phúc

**BẢN NHẬN XÉT, ĐÁNH GIÁ CÁN BỘ, CÔNG CHỨC,
VIÊN CHỨC VÀ NGƯỜI LAO ĐỘNG.**

1. Thông tin về cá nhân

- Họ và tên:

- Chức vụ (nếu có):

- Cơ quan, đơn vị công tác:

2. Nhận xét, đánh giá của Thủ trưởng cơ quan, đơn vị

a) Về phẩm chất đạo đức:

.....

b) Về năng lực chuyên môn:

.....

c) Về tinh thần trách nhiệm trong công tác:

.....

d) Về quan hệ với đồng nghiệp:

.....

đ) Về kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng cán bộ, công chức, viên chức và người lao động các năm trong thời gian giữ bậc lương:

Năm đánh giá	Kết quả đánh giá, xếp loại chất lượng: <i>(Ghi rõ Hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ; Hoàn thành tốt nhiệm vụ; Hoàn thành nhiệm vụ; Không hoàn thành nhiệm vụ).</i>
Năm 2019	
Năm 2020	
Năm 2021	

.....,ngày.....tháng.....năm.....

THỦ TRƯỞNG CƠ QUAN, ĐƠN VỊ
(Ký tên và đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Đơn vị:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu mẫu số 1

DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC ĐỀ NGHỊ NÂNG BẬC LƯƠNG TRƯỚC THỜI HẠN NĂM 2022

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức của cơ quan, đơn vị năm 2022: người

TT	Họ và tên		Năm sinh		Chức danh, chức vụ đang giữ hiện nay	Ngạch, bậc lương hiện hưởng				Kết quả nâng bậc lương trước thời hạn năm 2022			Số tháng được nâng bậc lương trước thời hạn		Thành tích	
	Nam	Nữ	Ngạch / CDNN	Mã số (Text)		Bậc (Text)	Hệ số (Text)	Thời điểm nâng lương lần sau (text)	Mã số	Bậc lương sau khi nâng (text)	Hệ số lương sau khi nâng (text)	Thời gian tính nâng lương cho lần sau (text)	Thành tích đạt được (Bằng khen, Chiến sỹ thi đua cơ sở...)	Thành tích	Ngày tháng năm cấp	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	13	14	15	16	17

Danh sách này có CBCCVC.

Ngày tháng năm

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)

SỞ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO

Đơn vị:

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Biểu mẫu số 2

DANH SÁCH CÁN BỘ, CÔNG CHỨC, VIÊN CHỨC KHÔNG ĐỦ ĐIỀU KIỆN NÂNG BẬC LƯƠNG THƯỜNG XUYÊN NĂM 2022

Tổng số cán bộ, công chức, viên chức không được nâng lương:

TT	Họ và tên	Năm sinh		Chức danh đang đảm nhiệm	Ngạch, bậc lương hiện hưởng					Ghi chú		
		Nam	Nữ		Ngạch/CDNN	Mã số ngạch/CDNN	Bậc lương trong ngạch/CDN	Hệ số lương hiện giữ	Thời điểm nâng lương lần sau		Hệ số chênh lệch bảo lưu (nếu có)	
1	2	3	4	5	6	7	8	9	10	11	12	
1												
2												
3												
4												
5												

Danh sách này có CBCCVVC.

Ngày..... tháng..... năm

Thủ trưởng cơ quan, đơn vị

(Ký tên, đóng dấu)